

THIẾT KẾ MỘT SỐ BÀI TẬP RÈN KĨ NĂNG SỬ DỤNG DẤU CÂU CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

TS. LÊ THỊ LAN ANH* - HOÀNG THU HIỀN**

Abstract: *In the text, punctuation is one of the important means to help people write to express that wish to present a coherent way, exactly. In our country, how to use punctuation has also been incorporated into the Vietnamese at all levels of general education. But punctuation exercises on punctuation are not caused excitement in student learning and that they personally do not see this as important knowledge content should put effort to comprehend carefully. So we want to build a system of multiple choice quiz about punctuation in order to meet the demand for skills in using punctuation of students, support the teaching of teachers and help people of Vietnam habit of using correct punctuation, contribute to maintaining the purity of the Vietnamese.*

Keywords: *Punctuation and use of punctuation, commas, periods...*

Dấu câu (DC) là một trong những phương tiện quan trọng giúp người viết thể hiện điều muốn trình bày một cách mạch lạc, chính xác nhất. DC có mối quan hệ với mục đích nói của câu, ngữ điệu, ngữ nghĩa, kết cấu ngữ pháp và các phương tiện, biện pháp tu từ... Sự vắng mặt của DC trong một văn bản không những gây khó khăn lớn cho việc hiểu nội dung văn bản mà còn dẫn đến sự hiểu lầm hoặc hiểu văn bản theo nhiều nghĩa khác nhau. Khi sử dụng DC, không phải chỉ sử dụng đúng mà còn cần vận dụng sáng tạo, đa dạng, độc đáo để biểu đạt cảm xúc, đem lại giá trị mới cho mỗi loại DC (1; tr 3).

Ở nước ta, cách sử dụng DC cũng đã được đưa vào chương trình **Tiếng Việt** ở tất cả các cấp học phổ thông. Song những bài học về DC chưa gây được hứng thú học tập ở học sinh (HS) và bản thân các em cũng không coi đây là nội dung kiến thức quan trọng và cần phải bỏ công sức để lĩnh hội một cách cẩn trọng.

1. Xây dựng hệ thống bài tập DC cho HS tiểu học

Qua việc tìm hiểu sách giáo khoa hiện hành và một số sách tham khảo cho thấy chủ yếu có hai loại bài tập: Bài tập rèn kĩ năng sử dụng DC và bài tập hướng dẫn cách đọc văn bản khi gặp từng loại DC. Trong đó, *Bài tập rèn kĩ năng sử dụng DC* khá đa dạng, nhưng thường tập trung vào ba kiểu cơ bản:

- *Kiểu bài tập nhận biết DC:* Giáo viên (GV) đưa một đoạn ngữ liệu chứa DC cần nhận biết và yêu cầu HS phân tích chức năng, công dụng của DC đó đối

với nội dung diễn đạt (đặc biệt đối với những trường hợp có thể sử dụng nhiều loại dấu khác nhau (dấu phẩy và dấu chấm phẩy...). Ví dụ: Em hãy nêu tác dụng của dấu hai chấm trong câu sau: *Trên những bụi cây ven hồ, họ nhà chuồn chuồn: chuồn chuồn khách, chuồn chuồn kim, chuồn chuồn ớt, chuồn chuồn ma thi nhau bay lượn.*

- *Kiểu bài tập sử dụng DC:* GV đưa ra đoạn ngữ liệu không đánh DC rồi yêu cầu HS điền DC thích hợp theo cách hiểu của mình; hoặc đưa ra một ngữ cảnh giao tiếp hay một chủ đề giao tiếp rồi yêu cầu các em viết một đoạn văn chứa các DC đã học. Chúng ta thường gặp kiểu bài tập này dưới những dạng như sau: + GV đưa ra đoạn ngữ liệu không đánh DC nhưng đã xác định vị trí dấu, có dấu hiệu cho trước (viết hoa) rồi yêu cầu HS điền DC đã gợi ý; + GV đưa ra đoạn ngữ liệu không đánh DC, có gợi ý nhưng yêu cầu HS xác định vị trí dấu; + Ở dạng nâng cao hơn, ngoài việc yêu cầu HS xác định vị trí dấu thì còn yêu cầu HS viết lại câu cho đúng chính tả; + GV đưa ra đoạn ngữ liệu không đánh DC nhưng đã xác định vị trí và yêu cầu HS điền DC thích hợp; + GV đưa ra đoạn ngữ liệu không đánh DC chưa xác định vị trí dấu yêu cầu HS điền DC thích hợp; + GV đưa ra một ngữ cảnh giao tiếp hay một chủ đề giao tiếp rồi yêu cầu các em viết một câu hay đoạn văn chứa các DC đã học.

- *Kiểu bài tập sửa lỗi sử dụng DC:* GV đưa ra

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

** Trường Tiểu học Thái Hưng, Kinh Môn, Hải Dương

một đoạn ngữ liệu đánh DC sai và yêu cầu HS sửa lại cho đúng.

Trong 3 kiểu bài tập trên, phổ biến hơn cả vẫn là kiểu bài *sử dụng DC* (thường xuất hiện sau bài học nhận diện DC). Những dạng bài tập trên bao gồm dạng bài tạo lập văn bản cho HS (viết lại đoạn văn cho đúng chính tả, viết đoạn văn có sử dụng DC...) và dạng giúp HS tiếp nhận văn bản. Sau đây, chúng tôi chủ yếu thiết kế các dạng bài giúp HS *tiếp nhận văn bản*.

2. Thiết kế một số bài tập rèn luyện kỹ năng sử dụng DC cho HS tiểu học

2.1. Bài tập về từng loại DC: Loại bài tập này được sử dụng sau mỗi bài học về từng loại DC, giúp HS nắm chắc chức năng, công dụng của DC được học (2; tr 116). Ở đây, chúng tôi chọn một số bài tập, với các kiểu - dạng phong phú, sắp xếp từ dễ đến khó, phù hợp với quy luật và khả năng nhận thức của HS ở từng giai đoạn, có thể xây dựng các kiểu bài tập:

Bài tập 1. Đoạn văn dưới đây thiếu dấu chấm, em hãy cho biết cần đặt dấu chấm ở đâu?

Sáng nay trời đẹp Chuồn Chuồn Kim bay về đậu trên ngọn mùng toi người nó dài như chiếc kim khâu của bà hai mắt nó bé như hai hạt vừng đen cánh thì mỏng và trong như giấy bóng kính (Theo Nguyễn Tác Chi).

(1) Đặt dấu chấm sau : “bay về”, “mùng toi”, “bà”, “vùng đen”

(2) Đặt dấu chấm sau : “mùng toi”, “bà”, “vùng đen”, “mỏng”

(3) Đặt dấu chấm sau : “trời đẹp”, “mùng toi”, “bà”, “vùng đen”

Đáp án: (3).

Bài tập 2. Đánh dấu x vào ô trống ở cuối câu có dùng dấu chấm hỏi đúng.

(1) Bài tập này giải như thế nào, em cũng chưa biết nữa?

(2) Bài tập này em không em không làm được phải không?

(3) Bài tập này không phải là em không giải được?

(4) Bài tập này khó lắm phải không?

(5) Bài tập này không khó lắm đâu?

Đáp án: (2), (4).

Bài tập 3. Dòng nào dưới đây nêu đúng tác dụng của dấu chấm cảm?

(1) Dấu chấm cảm là dấu được đặt cuối câu kể.

(2) Dấu chấm cảm là dấu được đặt cuối câu cảm thán.

(3) Dấu chấm cảm là dấu đặt cuối câu hỏi.

Đáp án: (2).

Bài tập 4. Dấu phẩy (,) có tác dụng gì trong câu dưới đây?

Những chú bướm vàng trong vườn hoa thật vui tươi, rục rờ.

(1) Ngăn trạng ngữ với nòng cốt câu

(2) Ngăn các bộ phận cùng chức vụ trong câu (vị ngữ)

(3) Ngăn các vế trong câu ghép đẳng lập

Đáp án: (2).

Bài tập 5. Câu dưới đây tác giả lại dùng dấu chấm phẩy nhằm mục đích gì?

Hoa phượng tươi, nhưng mà tươi quá quá; hoa phượng đẹp, nhưng mà đẹp nào nùng (Xuân Diệu).

(1) Để ngắt câu dài và có nhiều ý khác nhau.

(2) Để tách biệt phần trạng ngữ.

(3) Để ngắt từng vế câu khi đã có bộ phận dùng dấu phẩy

Đáp án: (3).

Bài tập 6. Dấu hai chấm có tác dụng gì trong câu sau: Trên những bụi cây ven hồ, họ nhà chuồn chuồn: chuồn chuồn khách, chuồn chuồn kim, chuồn chuồn ớt, chuồn chuồn ma thi nhau bay lượn.

(1) Dùng để dẫn lời nói trực tiếp.

(2) Dùng để báo hiệu những từ sau đó là liệt kê các sự vật, sự việc...

(3) Dùng để báo hiệu những từ sau đó là lời giải thích.

Đáp án: (2).

Bài tập 7. Dấu ngoặc đơn trong các đoạn sau chú thích về điều gì?

Đế Mèn phiêu lưu kí (Tô Hoài) là một tác phẩm được nhà văn viết dành cho Thiếu nhi.

(1) Chú thích về thời gian

(2) Chú thích về tên tác giả, tác phẩm

(3) Chú thích về địa điểm

Đáp án: (2).

Bài tập 8. Dấu chấm lửng trong câu văn trên có tác dụng:

Biển vẫn lờng lộng. Nhưng chiếc tàu vẫn cứ đi, cứ tiến, từng tí... từng tí... Suốt đêm... suốt đêm...

(1) Dùng để ngắt ý, chuyển ý

(2) Thay cho ý không tiện trích dẫn

(3) Biểu thị sự kéo dài, kiên trì

Đáp án: (3).

2.2. Bài tập phân biệt các nhóm DC: Loại bài tập này được sử dụng sau khi HS đã được học một

nhóm DC nào đó, nhằm giúp các em hiểu đúng chức năng của từng DC trong một nhóm DC, như: So sánh dấu chấm và dấu chấm hỏi; so sánh dấu chấm than và dấu chấm hỏi; so sánh dấu chấm và dấu chấm cảm; phân biệt dấu chấm, chấm hỏi, chấm cảm; So sánh cách dùng dấu phẩy với dấu chấm phẩy; so sánh cách dùng dấu gạch ngang và dấu hai chấm; so sánh cách dùng dấu ngoặc kép và dấu gạch ngang. Ở đây, chúng tôi xây dựng một số dạng bài tập phân biệt các nhóm DC như sau:

Bài tập 9. So sánh dấu chấm hỏi và dấu chấm cảm: Điền dấu chấm hỏi hay dấu chấm cảm vào mỗi ô trống trong bài thơ dưới đây:

Thỏ dùng máy nói

- Thỏ đây (1) Ai nói đấy (2)

Mèo à (3) Mèo thế nào (4)

Mình không trông thấy cậu Nhỡ đũa khác thì sao (5) (2; tr 47).

Đáp án: Ô trống (1): dấu chấm cảm; ô trống (2), (3), (4), (5): Dấu chấm hỏi.

Bài tập 10. Phân biệt dấu chấm, chấm hỏi, chấm cảm: Em hãy đặt dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm cảm vào ô trống thích hợp để kết thúc các câu trong truyện cười dưới đây:

Tên anh là gì?

Chiến sĩ cảnh sát yêu cầu một thanh niên đi xe vượt đèn đỏ dừng lại và hỏi:

- Tên anh là gì (1)

- Tên em là Gì ạ (2)

- Người cảnh sát nghiêm nét mặt (3)

- Anh trả lời cho nghiêm túc, tên anh là gì (4)

- Dạ... ! Tên em là gì ạ (5)

- Yêu cầu anh cho xem chứng minh thư (6)

Người chiến sĩ cảnh sát cầm tấm chứng minh thư và đọc: Trần Văn Gì (7)

Đáp án: (1), (4): Dấu chấm hỏi (?); (2), (5), (6): Dấu chấm cảm (!); (3), (7): Dấu chấm (.).

Bài tập 11. So sánh cách dùng dấu gạch ngang và dấu hai chấm: Chọn đáp án đúng về cách dùng dấu gạch ngang, dấu hai chấm ở hai câu sau:

- Tôi không thể nói hết tình yêu của tôi đối với mẹ - người đã yêu tôi vô điều kiện suốt cả cuộc đời.

- Mở cửa, tôi vô cùng sửng sốt: trước mặt tôi là người bạn thân đã lâu không gặp.

(1) Bộ phận câu đứng sau dấu gạch ngang giải thích cho một từ đứng trước.

(2) Bộ phận câu đứng sau dấu hai chấm giải thích cho một từ đứng trước.

(3) Bộ phận câu đứng sau dấu gạch ngang giải thích cho một điều/nội dung nêu ở bộ phận câu đứng trước.

(4) Bộ phận câu đứng sau dấu gạch hai chấm giải thích cho một điều/nội dung nêu ở bộ phận câu đứng trước.

Đáp án: (1), (4).

2.3. Bài tập luyện tập tổng hợp về DC: Loại bài tập này dành cho HS các lớp cuối cấp tiểu học, khi các em đã học và sử dụng được hầu hết các DC tiếng Việt khi đọc và viết bài. Có thể xây dựng các kiểu bài tập như sau:

Bài tập 12. Chọn đáp án đúng:

Bỗng một em gái đứng dậy, tiến tới chỗ mẫu giấy, nhặt lên rồi mang bỏ vào sọt rác. Xong xuôi em mới nói:

- Em có nghe thấy ạ. Mẫu giấy bảo: “Các bạn ơi! Hãy bỏ tôi vào sọt rác!”.

(1) Đoạn văn trên có bốn loại DC.

(2) Đoạn văn trên có sáu loại DC.

(3) Đoạn văn trên có năm loại DC.

(4) Đoạn văn trên có chín loại DC.

Đáp án: (2).

Bài tập 13. Cô giáo đã nhờ Huệ và Cúc sửa lại cách đặt DC trong đoạn văn của bạn dưới đây:

Nghỉ hè, mẹ cho Lan đi chơi rất nhiều nơi, và còn mua cho Lan chiếc áo mới. Buổi đầu tiên, của năm học, Lan bảo mẹ.

- Mẹ cho con mặc chiếc áo mẹ mới mua cho con nhé.

Bạn Lan sửa như sau:

Nghỉ hè, mẹ cho Lan đi chơi rất nhiều nơi và còn mua cho Lan chiếc áo mới. Buổi đầu tiên, của năm học Lan bảo mẹ.

- Mẹ cho con mặc chiếc áo mẹ mới mua cho con nhé!

Còn bạn Cúc sửa:

Nghỉ hè, mẹ cho Lan đi chơi rất nhiều nơi và còn mua cho Lan chiếc áo mới. Buổi đầu tiên của năm học, Lan bảo mẹ:

- Mẹ cho con mặc chiếc áo mẹ mới mua cho con nhé!

Theo em bạn nào sửa đúng? (1) Huệ sửa đúng; (2) Cúc sửa đúng.

Đáp án: (2) Cúc sửa đúng.

Bài tập 14. Các bạn đã dùng các DC có thể điền vào trong câu “Trời mưa rồi” như sau. Theo em câu nào là đúng?

(1) - Trời mưa rồi! (4) - Trời mưa rồi?

(2) - Trời? Mưa rồi, (5) - Trời! Mưa rồi!

(Xem tiếp trang 28)

6. Tổ chức thảo luận	- Không khí thảo luận sôi nổi, tuy nhiên vẫn có sự kiểm soát của người thuyết trình. - Có sự tranh luận trong một số vấn đề còn đang tranh cãi, tuy nhiên các ý kiến tranh luận phải có cơ sở rõ ràng.
7. Tổng kết vấn đề	- Có phần tổng kết vấn đề sau phần thảo luận. - Chốt lại những nội dung đã được trình bày, những vấn đề chắc chắn hoặc vẫn còn bỏ ngỏ, tranh cãi.
8. Đặt câu hỏi với người điều hành	- Câu hỏi rõ ràng, tập trung vào chủ đề thuyết trình. - Người tham dự phải có nhận thức sơ bộ về câu hỏi đưa ra.
9. Kỹ năng hoạt động theo nhóm	- Tổ chức hoạt động theo quy mô hợp lý. - Hoạt động nhóm tích cực, tuy nhiên không quá mất trật tự, lộn xộn. - Hoạt động nhóm có kết quả thể hiện qua câu trả lời.
10. Lắng nghe, ghi chép	- Lắng nghe phần thuyết trình, tổng kết và đánh giá của GV. - Trong quá trình lắng nghe có sự ghi chép những ý chính, quan trọng và không có trong sách vở.

* * *

Nghiên cứu hệ thống kỹ năng biên soạn và tổ chức bài seminar ở Trường Đại học sư phạm, một mặt giúp cho các GV có định hướng để rèn các kỹ năng này cho SV, mặt khác, giúp cho SV có cơ sở để tự rèn luyện làm tiền đề cho việc hướng dẫn học sinh phổ thông sau này. □

- (1) Phan Trọng Ngọ. **Đạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2005.
(2) Lê Duy Cường. “Tích cực hóa hoạt động học tập của người học thông qua hình thức seminar”. *Tạp chí Giáo dục*, số 318/2013.
(3) Phan Đức Duy - Hoàng Trọng Phán. “*Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên chu kì III*”, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế, 2006.

Tài liệu tham khảo

Jeannie Murphy. “*Professional Development: Socratic Seminars.*” Regions 8 and 11 Professional Development Consortia, Los Angeles County Office of Edu. 6 Dec. 2000.

Thiết kế một số bài tập...

(Tiếp theo trang 34)

- (3) - Trời mưa rồi. (6) - Trời. Mưa. Rồi.

Đáp án: (1), (3), (4), (5).

Bài tập 15. Hãy so sánh các cặp câu dưới đây và xác định xem câu (1) hay (2), (3) hay (4) là đúng.

- (1) Cô dặn: em về nhà phải ôn bài.
(2) Cô dặn: “Em ở nhà phải ôn bài”
(3) Lúa đã vào mùa gặt vàng rực khắp cánh đồng.
(4) Lúa đã vào mùa gặt. Vàng rực khắp cánh đồng.

Đáp án: Đáp án đúng (1), (4).

Bài tập 16. Các em hãy chọn dòng sử dụng DC chưa đúng.

- (1) Chị ấy hỏi: “Nó về làm gì?”
(2) Chị ấy, hỏi nó, về làm gì?
(3) Chị ấy hỏi nó: “Về làm gì?”

Đáp án: (2)

* * *

Những bài tập DC trên đây mới chỉ là một số trong hệ thống bài tập đã được chúng tôi chọn lọc, thiết kế và xây dựng dựa trên những cơ sở về lí luận và thực tiễn, giúp HS tiểu học phát triển kỹ năng sử dụng DC, tạo được hứng thú học tập cho các em. Hệ thống bài tập về DC được sử dụng phù hợp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả dạy học DC, là cơ sở để phát triển 2 kỹ năng *tạo lập* và *tiếp nhận văn bản* cho HS ngay từ cấp học nền tảng này. □

- (1) Trần Thị Hiền Lương. **Đạy học dấu câu tiếng Việt cho học sinh tiểu học**. NXB Giáo dục, H. 2008.

- (2) Trần Thị Hiền Lương. **Bài tập rèn kỹ năng sử dụng Tiếng Việt cho học sinh tiểu học**. NXB Giáo dục, H. 2008.

Tài liệu tham khảo

Nguyễn Thị Kim Dung - Hồ Thị Vân Anh. **700 câu hỏi trắc nghiệm Tiếng Việt 2** (tập 1). NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh. 2008.

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC NĂM 2016

Tạp chí Giáo dục ra 1 tháng 2 kì, đặt mua thuận tiện tại các bưu cục địa phương (**Mã số C192**) hoặc đặt mua trực tiếp tại Tòa soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trinh Hoài Đức, quận Đống Đa, Hà Nội.**

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2016**. Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 04.37345363; Fax: 04.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC